

Bản án số: 25 /2026/HSST
Ngày: 19-03-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 - THANH HÓA

Thành phần những người tiến hành tố tụng theo thủ tục rút gọn gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Văn Hải
- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hương Trà - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 7 - Thanh Hoá.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7 - Thanh Hoá tham gia phiên tòa: Bà Trương Thị Thúy - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 3 năm 2026, tại trụ sở Toà án nhân dân Khu vực 7 - Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 22/2026/HSST ngày 10 tháng 03 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2026/QĐXXST-HS, ngày 13/03/2026 theo thủ tục rút gọn đối với bị cáo:

Họ và tên: Lưu Văn N; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 10/09/1964, tại xã V, tỉnh Thanh Hóa; Số căn cước công dân: 038064024499; Nơi cư trú: Thôn Y, xã V, tỉnh Thanh Hóa; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 07/10; Con ông Lưu Đình V và bà Nguyễn Thị D; Có vợ là: Trương Thị T và 03 con, con lớn sinh năm 1987, con nhỏ nhất sinh năm 1993; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 13/01/2026 cho đến nay; Có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại: Anh Lưu Văn T1, sinh năm 1974; Địa chỉ: Thôn Y, xã V, tỉnh Thanh Hóa; Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lưu Văn N và Lưu Văn T1 (sinh năm 1974) là người cùng thôn Y, xã V, tỉnh Thanh Hóa, có ruộng trồng hoa màu giáp nhau thuộc cánh đồng Đ thuộc thôn Y. Vào khoảng tháng 10 năm 2025, anh T1 hạ thấp mặt ruộng nên làm sạt lở bờ ruộng chung của hai gia đình. Ngoài ra, quá trình sử dụng máy cày anh T1 có làm dập gãy vật cỏ voi mà Lưu Văn N trồng ven đường, gây nên tâm lý bức tức đối với Lưu Văn N.

Khoảng 19 giờ ngày 17/11/2025, **Lưu Văn N** mang theo 01 (một) cái liềm ra bờ đê gần phần ruộng của gia đình để cắt cỏ voi cho bò. Tuy nhiên, khi đi đến khu vực trồng cỏ, nghĩ lại việc anh **Lưu Văn T1** làm dập gãy vặt cỏ do mình trồng và làm sạt lở bờ ruộng, **Lưu Văn N** lại bức xúc và đi đến ruộng trồng ớt của gia đình anh **T1**. Tại đây, **N** cầm liềm bằng tay phải phát ngang phần thân, gốc những cây ớt đang trong giai đoạn ra hoa kết trái, cây nào không đứt thì nhổ cả gốc lên. Nguyên chất phá ruộng ớt của gia đình anh **T1** khoảng 30 phút, làm đứt gãy thân, hư hại hoàn toàn 640 cây ớt. Sau đó, **Lưu Văn N** không cắt cỏ nữa mà đi về nhà, cắt liềm ở chuồng bò và sinh hoạt tại gia đình.

Đến 09 giờ ngày 19/11/2025, nhận thức được hành vi chặt phá ớt là vi phạm pháp luật nên **Lưu Văn N** đã đến **Công an xã V**, tỉnh Thanh Hóa tự thú, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, giao nộp các đồ vật, vật chứng gồm: 01 đôi giày cao su màu vàng, ghi chữ TM, tổng chiều dài 25,5 cm, gót giày rộng 6 cm, cao gót 7 cm, lòng đế giày rộng 9 cm, bề mặt đế giày có bám dính vật chất dạng bùn đất; 01 áo dài tay có cổ màu ghi, có ghi dòng chữ KIM TIN màu vàng, chiều dài 73 cm, rộng 51 cm, tay áo dài 56 cm, chiều rộng tay áo hẹp nhất 10 cm, rộng nhất 23 cm; 01 quần dài màu rêu, kích thước chiều dài 96 cm, rộng 45, 5 cm, rộng ống quần 23 cm; 01 liềm cong có độ dài tổng 36 cm, lưỡi kim loại dài 23,5 cm, độ rộng 3,5 cm, cán bằng gỗ dài 12,4 cm, đường kính 2 cm, bề mặt bám dính bùn đất, sợi thực vật.

Sau khi tiếp nhận nguồn tin tội phạm, Cơ quan điều tra **Công an tỉnh T** đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, thu giữ mẫu vật chứng gồm: 01 cây ớt còn rễ cao 71 cm, tán rộng 60 cm; 01 cây ớt bị chặt gốc, bề mặt vết chặt sắc gọn, cao 65 cm, tán rộng 45 cm; mẫu đất thu tại vật số (1) và số (2) tại ruộng ớt gia đình anh **Lưu Văn T1**.

Ngày 26/11/2025, Cơ quan CSĐT **Công an tỉnh T** ban hành yêu cầu định giá tài sản. Tại Bản kết luận định giá số 03/KL-HĐĐGTS ngày 15/12/2025 của Hội đồng định giá thường xuyên trong tổ tụng hình sự **xã V**, kết luận: Tổng giá trị tài sản bị thiệt hại (640 cây ớt) tại thời điểm ngày 17/11/2025 là 17.920.000 đ (*Mười bảy triệu chín trăm hai mươi nghìn đồng*).

Quá trình điều tra, **Lưu Văn N** đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, kết quả khám nghiệm hiện trường, vật chứng thu giữ, các kết quả trưng cầu giám định cùng các tài liệu khác thu thập được trong hồ sơ vụ án.

Về xử lý vật chứng:

- Đối với: 01 cây ớt còn rễ; 01 cây ớt bị chặt gốc, sau giám định, Cơ quan điều tra đã trả lại cho gia đình anh **Lưu Văn T1**. 01 đôi giày cao su màu vàng; 01

áo dài tay; 01 quần dài màu rêu, Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị cáo **Lưu Văn N** là chủ sở hữu hợp pháp theo quy định.

- Đối với mẫu đất thu tại vật số (1) và số (2) tại ruộng ớt gia đình anh **Lưu Văn T1**, đã được cơ quan chuyên môn sử dụng hết trong quá trình giám định.

- Đối với 01 đĩa DVD lưu trữ video thu giữ từ camera của gia đình **Lưu Bá T2** và bà **Trương Thị T**, hiện đang được lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

- Đối với 01 cái liềm do bị cáo sử dụng làm công cụ phạm tội, hiện đang được bảo quản chờ xử lý theo quy định.

Về bồi thường dân sự: **Lưu Văn N** đã bồi thường cho gia đình anh **Lưu Văn T1** số tiền 17.920.000 đ (*Mười bảy triệu chín trăm hai mươi nghìn đồng*), gia đình bị hại đã đồng ý với mức bồi thường trên và không yêu cầu gì thêm.

Tại Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số: 01/QĐ – VKSKV7, ngày 09/03/2026, Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) Khu vực 7 – Thanh Hóa đã truy tố bị cáo **Lưu Văn N** về tội “Hủy hoại tài sản ” theo khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên Tòa đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

Áp dụng: Khoản 1 Điều 178; điểm b, i, r, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 65 Bộ luật Hình sự

Xử phạt: **Lưu Văn N** từ 09 tháng đến 12 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 liềm cong có độ dài tổng 36 cm, lưỡi kim loại dài 23,5 cm, độ rộng 3,5 cm, cán bằng gỗ dài 12,4 cm, đường kính 2 cm

Về án phí: Miễn toàn bộ án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo **Lưu Văn N**

Phần tranh tụng tại phiên tòa

Bị cáo thành khẩn khai nhận tội và không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Ý kiến của người bị hại anh **Lưu Văn T1**: Sau khi sự việc xảy ra bị cáo đã bồi thường cho anh toàn bộ thiệt hại với số tiền là 17.920.000 đồng. Đến nay anh không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm và đề nghị Tòa án giải quyết về trách nhiệm hình sự đối với bị cáo theo quy định của pháp luật.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội và đề nghị Tòa án xem xét đến nhân thân, tình tiết giảm nhẹ, hoàn cảnh gia đình và xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của điều tra viên Cơ quan điều tra công an tỉnh T và kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7 – Thanh Hóa, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự và thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về việc áp dụng thủ tục rút gọn: Xét thấy trong vụ án bị cáo sau khi thực hiện hành vi phạm tội đã tự thú, sự việc phạm tội đơn giản, chứng cứ rõ ràng và là tội phạm ít nghiêm trọng; bị cáo có nơi thường trú rõ ràng nên vụ án có đủ điều kiện áp dụng thủ tục rút gọn.

[3]. Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa, bị cáo đã nhận tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo, người bị hại tại cơ quan điều tra, hiện trường vụ án, vật chứng và những tài liệu, chứng cứ khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 17/11/2025, Lưu Văn N đã có hành vi sử dụng liềm phát ngang phần thân, gốc những cây ót đang trong giai đoạn ra hoa kết trái, cây nào không đứt thì nhổ cả gốc lên. Nguyên nhân phá ruộng ót của anh Lưu Văn T1 khoảng 30 phút, làm đứt gãy thân, chết hoàn toàn 640 cây ót. Giá trị số cây ót tại thời điểm thực hiện hành vi là 17.920.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “*Hủy hoại tài sản*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 178 BLHS. Quyết định truy tố của VKSND Khu vực 7 – Thanh Hóa truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4]. Về tính chất mức độ vụ án: Đây là vụ án hình sự ít nghiêm trọng do Lưu Văn N thực hiện. Tuy nhiên hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây tâm lý hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân, làm mất trật tự trị an, xã hội trên địa bàn.

[5]. Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã tự thú; bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại. Do đó bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, i, r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6]. Bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ do đó không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo theo quy định tại điều 65 Bộ luật Hình sự và giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục cũng đủ điều kiện giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội và thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

[7]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người cao tuổi làm nghề tự do thu nhập không cao do đó không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo là phù hợp.

[8]. Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra bị cáo đã tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại cho người bị hại. Đến nay người bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên Tòa án không xem xét.

[9]. Về xử lý vật chứng: Đối với 01 liềm cong có độ dài tổng 36 cm, lưỡi kim loại dài 23,5 cm, độ rộng 3,5 cm, cán bằng gỗ dài 12,4 cm, đường kính 2 cm đây là công cụ bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội, đến nay không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy đúng quy định của pháp luật.

[10]. Về án phí: Bị cáo là người cao tuổi có đề nghị được miễn án phí nên miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 178; điểm b,i,s,r khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 65 Bộ luật Hình sự

Tuyên bố: Bị cáo **Lưu Văn N** phạm tội “Hủy hoại tài sản”.

Xử phạt: **Lưu Văn N** 12 (Mười hai) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 24 (Hai mươi bốn) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo **Lưu Văn N** cho **Ủy ban nhân dân xã V**, tỉnh Thanh Hóa giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 68, Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật Hình sự.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 cái liềm cong có độ dài tổng 36 cm, lưỡi kim loại dài 23,5 cm, độ rộng 3,5 cm, cán bằng gỗ dài 12,4 cm, đường kính 2 cm

Vật chứng này được lưu giữ tại thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hóa theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 11/3/2026 giữa cơ quan cảnh sát điều tra **Công an tỉnh T** và Thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hóa.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS; khoản 1 Điều 6, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016. Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo **Lưu Văn N**.

Án xử sơ thẩm công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, người bị hại. Bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người bị hại;
- VKSND Khu vực 7;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Thanh Hóa;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Văn Hải

